

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Thúy

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số **02/2005/QĐ-BCN** ngày **10/01/2005** về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 24/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 11 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường trung học chuyên nghiệp;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp (Tờ trình số 339/THCN-TCHC ngày 18 tháng 11 năm 2004);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Hiệu trưởng Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Thúy

ĐIỀU LỆ Tổ chức và Hoạt động của Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp

(ban hành kèm theo Quyết định số 02/2005/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp (sau đây gọi là Trường) là cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Bộ Công nghiệp, có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ trung học kỹ thuật công nghiệp và công nhân kỹ thuật các ngành: cơ khí, điện tử và tự động hóa, điện công nghiệp và dân dụng, công nghệ thông tin thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, hệ thống văn bằng chứng chỉ về giáo dục và đào tạo theo Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998. Đồng thời Trường còn là cơ sở nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ phục vụ yêu cầu quản lý, sản xuất - kinh doanh của ngành công nghiệp và sự phát triển kinh tế - xã hội.

Tên tiếng Việt: Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp.

Tên giao dịch quốc tế: INDUSTRIAL TECHNICAL SECONDARY SCHOOL; viết tắt: ITSS.

Trụ sở chính đặt tại: Số 202, đường

Trần Nguyên Hãn, thị xã Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Trường chịu sự lãnh đạo, quản lý toàn diện và trực tiếp của Bộ Công nghiệp; sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành có liên quan; được hưởng các chính sách, chế độ của Nhà nước áp dụng cho hệ thống các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề.

Điều 3. Trường là đơn vị sự nghiệp đào tạo có thu, có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nguồn kinh phí sự nghiệp do ngân sách Nhà nước cấp và một số hoạt động nghiên cứu, tư vấn, dịch vụ có thu theo quy định của Nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng, có con dấu (bao gồm cả con dấu nổi và con dấu thu nhỏ) để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức đoàn thể xã hội.

1. Tổ chức cơ sở Đảng Cộng sản Việt Nam trong Trường, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng, lãnh đạo Trường thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, động viên mọi đảng viên, quần chúng đoàn kết thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường.

2. Các đoàn thể và tổ chức xã hội trong Trường hoạt động theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm thực hiện mục

tiêu nguyên lý giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục và phù hợp với tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể và tổ chức xã hội.

Chương II

NHIỆM VỤ CỦA TRƯỜNG

Điều 5. Trường có các nhiệm vụ sau

1. Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ trung học kỹ thuật công nghiệp và công nhân kỹ thuật thuộc các ngành nghề: kỹ thuật cơ khí, điện tử và tự động hóa; điện công nghiệp và dân dụng; công nghệ thông tin và kinh tế chuyên ngành theo quy định cơ cấu khung của hệ thống giáo dục quốc dân, hệ thống văn bằng, chứng chỉ về giáo dục và đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục.

2. Đào tạo lại và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý kỹ thuật - kinh tế chuyên ngành, công nhân kỹ thuật bậc cao đạt tiêu chuẩn quy định của Nhà nước và theo yêu cầu của các cơ quan, doanh nghiệp.

3. Xây dựng chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

4. Tổ chức biên soạn và duyệt giáo trình đối với các ngành nghề Trường được phép đào tạo trên cơ sở thẩm định của Hội đồng thẩm định do Hiệu trưởng thành lập.

5. Tổ chức và thực hiện công tác tuyển sinh, quản lý người học; tổ chức các hoạt động đào tạo, công nhận tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục.

6. Xây dựng, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, cân đối về cơ cấu trình độ theo tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Tổ chức nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ chuyên ngành; thực hiện gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và lao động sản xuất nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo yêu cầu phát triển ngày càng cao về quản lý và sản xuất kinh doanh của ngành công nghiệp.

8. Thực hiện các hoạt động dịch vụ khoa học - kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, thực nghiệm sản xuất, sản xuất kinh doanh phù hợp với ngành nghề đào tạo; tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho học sinh và cho các đối tượng có nhu cầu theo quy định hiện hành.

9. Tổ chức các hoạt động thông tin dưới các hình thức hội nghị chuyên đề, hội thảo đào tạo, khảo sát, tham quan học tập kinh nghiệm; in ấn, xuất bản các ấn phẩm, tài liệu, giáo trình phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các quan hệ hợp tác quốc tế, liên kết, liên thông về đào tạo - bồi dưỡng nguồn nhân lực, nghiên cứu, triển

khai khoa học - công nghệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và ngoài nước.

11. Quản lý, bảo toàn, phát triển và sử dụng đúng mục đích có hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản, các nguồn vốn được Nhà nước giao theo quy định hiện hành.

12. Quản lý tổ chức, biên chế theo quy định của Nhà nước và phân cấp quản lý của Bộ Công nghiệp.

13. Bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bí mật quốc gia, xây dựng và thực hiện các quy chế, biện pháp bảo hộ, an toàn lao động ở trong Trường.

14. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Bộ Công nghiệp.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Trường

1. Được hợp tác liên doanh, liên kết, nhận tài trợ, góp vốn của các tổ chức, cá nhân ở trong nước, ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự phát triển ngành công nghiệp và xã hội theo quy định của Nhà nước.

2. Được huy động vốn trong cán bộ, công nhân viên để phục vụ mục tiêu đào tạo, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

3. Được Nhà nước giao đất, được thuê đất, vay vốn; được miễn giảm thuế theo quy định hiện hành.

4. Được ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ phù hợp với các văn bản của Nhà nước đã ban hành.

5. Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc theo cơ cấu tổ chức đã được Bộ Công nghiệp chấp thuận bằng văn bản và bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ cấp trưởng, phó phòng, khoa, bộ môn, trung tâm, xưởng sản xuất, cửa hàng và quyết định các vấn đề về cán bộ từ giáo viên, chuyên viên trở xuống.

6. Quyết định tiếp nhận, chuyển, nâng lương, nghỉ chế độ, khen thưởng kỷ luật, cử đi học, đi công tác ở trong nước và ngoài nước theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Công nghiệp.

7. Tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm

8. Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Điều 7. Quy trình đào tạo

1. Trường hoạt động đào tạo theo năm học, gồm hai học kỳ; khi hết học kỳ, Trường tổ chức thi, kiểm tra, xếp loại học sinh theo kết quả học tập và rèn luyện.

2. Kết thúc năm học, Trường tổ chức kiểm tra, thi hết học kỳ 2, tiến hành xếp loại và xét lên lớp cho học sinh.

0682996

3. Kết thúc khóa học, Trường tổ chức thi tốt nghiệp, xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng.

Điều 8. Trường được mở thêm ngành đào tạo khi có nhu cầu và có đủ điều kiện về giáo viên, trang thiết bị, cơ sở phục vụ đào tạo được Bộ Công nghiệp và Bộ Giáo dục và Đào tạo chấp thuận bằng văn bản.

Điều 9. Trường được tổ chức tuyển sinh các ngành, nghề được phép đào tạo theo quy chế tuyển sinh và sự chỉ đạo hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 10. Hoạt động đào tạo của Trường, bao gồm:

1. Giảng dạy lý thuyết và thực hành ở trên lớp.

2. Tổ chức thực tập, thực nghiệm, nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất phù hợp với ngành nghề đào tạo.

3. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, bao gồm: Tham quan học tập, sinh hoạt câu lạc bộ, tìm hiểu về chuyên ngành và các hoạt động khác.

Điều 11. Trường được tổ chức đào tạo và bồi dưỡng theo phương thức giáo dục không chính quy do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Điều 12. Trường được liên kết với cơ sở giáo dục, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các tổ chức kinh tế, xã hội để đào tạo theo địa chỉ sử dụng, đào tạo gắn với việc làm theo ngành, nghề được Bộ Công nghiệp và Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Trường, gồm có:

1. Lãnh đạo:

- a) Hiệu trưởng;
- b) Các Phó Hiệu trưởng.

2. Các bộ phận nghiệp vụ:

- a) Phòng Đào tạo;
- b) Phòng Tài chính - Kế toán;
- c) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- d) Phòng Quản trị - Đời sống;
- đ) Phòng Công tác học sinh.

3. Các bộ phận chuyên môn:

- a) Khoa Cơ khí;
- b) Khoa Động lực;
- c) Khoa Điện - Điện tử - Tin học;
- d) Khoa Khoa học cơ bản và kỹ thuật cơ sở;
- đ) Các Tổ bộ môn.

4. Các bộ phận phục vụ, dịch vụ, bao gồm: Phòng thí nghiệm, thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ; các cơ sở sản xuất - kinh doanh, dịch vụ khoa học - kỹ thuật, tại chức, tin học, ngoại ngữ, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ xuất khẩu lao động, xưởng thực hành, xưởng thực tập sản xuất, sản xuất - kinh doanh, cửa

hàng giới thiệu sản phẩm, lái xe, tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm và dịch vụ đời sống sinh viên, học sinh.

Điều 14. Hiệu trưởng

Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật của Trường, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và điều hành các hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật và của Bộ Công nghiệp. Hiệu trưởng do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo với nhiệm kỳ là 5 năm, thời gian đảm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng không quá hai nhiệm kỳ liên tục. Hiệu trưởng có các nhiệm vụ quyền hạn sau:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển, kế hoạch đào tạo, chương trình công tác của Trường.

2. Quản lý công tác đào tạo; tổ chức và chỉ đạo xây dựng chương trình giáo dục, kế hoạch giảng dạy; chương trình, giáo trình môn học và các hoạt động giảng dạy, học tập theo sự chỉ đạo của Bộ Công nghiệp và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tổ chức và chỉ đạo công tác nghiên cứu, triển khai khoa học - công nghệ; dịch vụ khoa học - kỹ thuật; hợp tác quốc tế về khoa học và đào tạo; liên kết với các cơ sở nghiên cứu, sản xuất - kinh doanh thực hiện đào tạo kết hợp với lao động sản xuất, đào tạo theo địa chỉ sử dụng và đào tạo gắn với việc làm.

4. Sắp xếp tổ chức và quản lý nhân sự; tuyển dụng, bố trí, luân chuyển, điều động, cho đi học, bồi dưỡng nâng cao kiến

thức và thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với giáo viên, cán bộ, nhân viên của Trường theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý học sinh, quyết định tuyển sinh, thi, công nhận tốt nghiệp, xếp loại tốt nghiệp, cấp bằng tốt nghiệp và quản lý các hoạt động của học sinh do Trường tổ chức.

6. Quản lý công tác hành chính, văn thư, lưu trữ; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định của Bộ Công nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

7. Quản lý, bảo toàn, phát triển và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản, vốn được Nhà nước, Bộ Công nghiệp giao vào công tác đào tạo, xây dựng và phát triển Trường.

8. Tổ chức và chỉ đạo các phong trào thi đua, lao động công ích, văn hóa, thể dục thể thao, thực hiện quy chế dân chủ, chấp hành pháp luật, bảo vệ an ninh trật tự trong Trường.

9. Tổ chức công tác kiểm tra, thanh tra, khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, cán bộ, công nhân viên và học sinh trong Trường theo quy định của pháp luật

10. Được tham dự các cuộc họp của lãnh đạo Bộ Công nghiệp bàn về các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Trường

11. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều 27 của Điều lệ này.

Điều 15. Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng là người giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý Trường, được Hiệu trưởng phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác của Trường. Phó Hiệu trưởng giải quyết công việc và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về nhiệm vụ được phân công và kết quả thực hiện.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các mặt hoạt động của Trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Hiệu trưởng do Hiệu trưởng đề nghị và Bộ trưởng Bộ Công nghiệp quyết định theo tiêu chuẩn quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo với nhiệm kỳ là 5 năm.

Điều 16. Các bộ phận nghiệp vụ

Các bộ phận nghiệp vụ có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được Hiệu trưởng giao.

2. Đề xuất các đề án, dự án, các chủ trương công tác, dự thảo các quyết định quản lý theo thẩm quyền để Hiệu trưởng xem xét quyết định.

3. Tổ chức thực hiện các quyết định của Hiệu trưởng và giải quyết công việc thường xuyên thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Quản lý cán bộ, nhân viên theo phân cấp quản lý của Hiệu trưởng.

Trường, phó phòng (ban) chức năng chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng

và do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Phòng tổ chức - Hành chính.

Điều 17. Các bộ phận chuyên môn

Các bộ phận chuyên có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tổ chức thực hiện quá trình đào tạo, giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình, kế hoạch giảng dạy của Trường.

2. Tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình môn học khi được phân công; tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; đề xuất xây dựng kế hoạch bổ sung, bảo trì thiết bị dạy học, thực hành, thực tập.

3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên.

4. Tổ chức thực hiện các hoạt động thực nghiệm, nghiên cứu khoa học, dịch vụ khoa học và công nghệ, thực hiện gắn đào tạo với sử dụng.

5. Quản lý giáo viên, cán bộ, nhân viên, học sinh theo phân cấp của Hiệu trưởng.

Trường, phó khoa, tổ bộ môn trực thuộc chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng và do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng Phòng tổ chức - Hành chính.

Điều 18. Tổ bộ môn thuộc khoa.

Các khoa thành lập các tổ bộ môn trực thuộc, phụ trách một môn hoặc một nhóm môn học có liên quan; việc thành lập các tổ bộ môn do trưởng khoa đề

ngiht và Hiệũ trườg quyet đinh. Tỏ bộ môt có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy học tập một hoặc một số môn học trong chương trình, kế hoạch giảng dạy chung của khoa.

2. Tổ chức xây dựng nội dung, chương trình, biên soạn giáo trình và tài liệu giảng dạy liên quan đến chuyên môn, ngành nghề đào tạo được khoa giao;

3. Triển khai kế hoạch giảng dạy, học tập, hoạt động khoa học - công nghệ, quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị được khoa giao.

Trườg, phó bộ môn do Hiệũ trườg bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trườg khoa.

Điềũ 19. Các lớp học sinh

1. Học sinh được tổ chức thành lớp học theo ngành nghề đào tạo và theo khóa học. Mỗi lớp học: Không quá 40 học sinh, có lớp trườg và một đến hai lớp phó do tập thể học sinh bầu vào đầu năm học. Mỗi lớp học sinh có một giáo viên chủ nhiệm.

2. Nhiệm vụ cụ thể của giáo viên chủ nhiệm và của lớp học sinh do Hiệũ trườg quy định.

Điềũ 20. Hội đồng Đào tạo

1. Hội đồng Đào tạo là tổ chức tư vấn cho Hiệũ trườg trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trườg do Hiệũ trườg thành lập vào đầu năm học và làm Chủ tịch.

2. Thành viên của Hội đồng Đào tạo,

gồm có: Phó Hiệũ trườg, Bí thư đảng ủy, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Công đoàn, trườg khoa, trườg bộ môn trực thuộc, một số trườg phòng và giáo viên có uy tín.

3. Hội đồng Đào tạo họp mỗi năm hai kỳ, các phiên họp cần thiết khác do Hiệũ trườg quyet đinh.

Điềũ 21. Hội đồng tư vấn khác

Các hội đồng tư vấn (Hội đồng lương, Hội đồng định biên và tuyển dụng giáo viên, cán bộ công nhân viên, Hội đồng thi đũa, khen thưởng, kỷ luật) do Hiệũ trườg quyet đinh thành lập và có quy chế hoạt động riêng; cơ cấu thành phần theo quy định của Nhà nước và Bộ Công nghiệp.

Điềũ 22. Các cơ sở phục vụ và dịch vụ đào tạo

Trườg được tổ chức các cơ sở phục vụ, dịch vụ đào tạo, gồm có:

1. Các cơ sở phục vụ gồm có: phòng thí nghiệm, phòng thực hành, thực tập, phòng truyền thống, thư viện, câu lạc bộ, nhà văn hóa thể thao, ký túc xá.

2. Các cơ sở dịch vụ gồm có: Các trung tâm dịch vụ khoa học - công nghệ, ngoại ngữ, tin học, tại chức, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ xuất khẩu lao động, sản xuất thực nghiệm, sản xuất - kinh doanh, lái xe, tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm và dịch vụ đời sống học sinh.

Hiệũ trườg quyet đinh thành lập các cơ sở phục vụ và dịch vụ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và bổ nhiệm

các chức danh quản lý. Đối với các cơ sở có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu để hoạt động, Hiệu trưởng xây dựng đề án trình Bộ Công nghiệp xem xét quyết định.

Chương V

GIÁO VIÊN, CÁN BỘ CÔNG NHÂN NHÂN VIÊN

Mục 1. GIÁO VIÊN

Điều 23. Giáo viên

Giáo viên bao gồm những người thuộc biên chế của Trường làm công tác giảng dạy và những cán bộ kinh tế - kỹ thuật, cán bộ quản lý làm việc trong và ngoài Trường tham gia giảng dạy theo chế độ kiêm nhiệm có trình độ chuyên môn bậc đại học trở lên, có năng lực sư phạm, đạt tiêu chuẩn chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, có khả năng giảng dạy lý thuyết và thực hành các môn học bậc trung học chuyên nghiệp và thấp hơn.

1. Giáo viên có các nhiệm vụ:

a) Giảng dạy môn học được phân công theo kế hoạch giảng dạy, chương trình và mục tiêu đào tạo của Trường. Nhận xét, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh;

b) Thực hiện hoặc tham gia thực hiện nghiên cứu khoa học - kỹ thuật - nghiệp vụ; áp dụng các tiến bộ khoa học vào việc cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy và giáo dục học sinh;

c) Thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức - Hoạt động của Trường, quy chế về đào tạo; tôn trọng, giúp đỡ và bảo vệ quyền lợi chính đáng của học sinh;

d) Rèn luyện đạo đức, học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của giáo viên;

đ) Tham gia các hoạt động văn hóa - xã hội, thực hiện nghĩa vụ công dân và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Giáo viên có quyền hạn sau:

a) Được Trường bố trí giảng dạy theo chuyên ngành đào tạo, được sử dụng các phương tiện kỹ thuật để giảng dạy, hướng dẫn học sinh thực hành, thực tập, lao động sản xuất theo kế hoạch, chương trình đào tạo của Trường;

b) Được Trường giao chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, triển khai khoa học công nghệ; được đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, năng lực sư phạm; được thi nâng ngạch, chuyển ngạch giáo viên theo quy định của Pháp lệnh Cán bộ, công chức;

c) Được hưởng các quyền lợi vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe theo chính sách, chế độ của Nhà nước quy định đối với Nhà giáo;

d) Được đề đạt nguyện vọng, kiến nghị, góp ý với Trường hoặc cơ quan cấp trên về những vấn đề có liên quan đến tổ chức, quản lý công tác đào tạo của Trường;

đ) Được Nhà nước xét tặng các danh hiệu: Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục và các danh hiệu thi đua khác.

Điều 24. Nhiệm vụ, quyền hạn của giáo viên chủ nhiệm

Ngoài các nhiệm vụ và quyền hạn của giáo viên quy định tại Điều 23 của Điều lệ này. Giáo viên chủ nhiệm còn có những nhiệm vụ quyền hạn sau:

1. Giúp Hiệu trưởng quản lý, giáo dục và rèn luyện học sinh.

2. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động của lớp học được Trường giao phụ trách.

3. Phối hợp với các giáo viên bộ môn của lớp học trong việc giáo dục và đào tạo học sinh.

4. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều 27 của Điều lệ này.

Điều 25. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử và trang phục của giáo viên

1. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử và trang phục của giáo viên phải mẫu mực có tác dụng giáo dục đối với học sinh.

2. Nghiêm cấm giáo viên có các hành vi sau:

a) Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể của đồng nghiệp và học sinh;

b) Gian lận trong kiểm tra, đánh giá, thi cử, tuyển sinh;

c) Hút thuốc, uống rượu, bia khi lên lớp

và khi tham gia các hoạt động giáo dục ở Trường.

Điều 26. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Giáo viên có thành tích sẽ được khen thưởng, được tặng các danh hiệu thi đua và các danh hiệu cao quý khác.

2. Giáo viên phạm khuyết điểm, căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định: Về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đào tạo, Pháp lệnh Cán bộ, công chức và các quy định khác của Nhà nước.

Mục 2. CÁN BỘ CÔNG NHÂN NHÂN VIÊN

Điều 27. Cán bộ, công nhân viên

Cán bộ công nhân viên của Trường, gồm cán bộ lãnh đạo quản lý Trường, các đơn vị chức năng, các đơn vị chuyên môn, phục vụ, dịch vụ, nhân viên hành chính, công nhân kỹ thuật công tác trong các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Trường và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Được giao nhiệm vụ rõ ràng và có trách nhiệm hoàn thành công việc được giao.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định, quyết định của Hiệu trưởng và của pháp luật hiện hành.

3. Được sử dụng phương tiện làm việc theo yêu cầu công việc và có nghĩa vụ giữ gìn, bảo quản tài sản chung của Trường.

4. Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, sơ kết, tổng kết của đơn vị công tác và của Trường. Được đề xuất các biện pháp cải tiến tổ chức quản lý, điều kiện làm việc, đời sống vật chất, tinh thần, vệ sinh môi trường và đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Trường.

5. Tham gia thảo luận, xây dựng các quy chế về tổ chức quản lý, quyền lợi và nghĩa vụ của cán bộ công nhân viên trong Trường.

6. Được đề xuất để Hiệu trưởng bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ công nhân viên theo quy định của Bộ Luật Lao động; pháp luật cán bộ, công chức.

Chức vụ công tác, nhiệm vụ và quyền hạn, chế độ làm việc của cán bộ viên chức (không kể cán bộ làm công tác Đảng, Đoàn thể) do Hiệu trưởng quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Công nghiệp.

Chương VI

HỌC SINH

Điều 28. Học sinh của Trường

Công dân Việt Nam có đủ điều kiện quy định theo Quy chế tuyển sinh, có độ tuổi từ 15 đến 30, có trình độ văn hóa tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên đều được đăng ký dự tuyển vào Trường.

Điều 29. Học sinh có các nhiệm vụ sau:

1. Học tập và rèn luyện theo kế hoạch, chương trình đào tạo của Trường.

2. Hoàn thành thời hạn quy định đối với tất cả các nội dung học tập, thực nghiệm, nghiên cứu, thực hành, thực tập, lao động sản xuất, dịch vụ và các hoạt động khác theo chương trình kế hoạch đào tạo của Trường.

3. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định, nội quy của Trường và các quy chế về đào tạo, quy chế học sinh nội và ngoại trú theo quy định hiện hành.

4. Tôn trọng giáo viên, cán bộ, viên chức của Trường.

5. Thực hiện nghĩa vụ đóng học phí đầy đủ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

6. Tham gia sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn thể, lao động công ích và các hoạt động phục vụ xã hội.

7. Giữ gìn bảo quản tài sản, các công trình công cộng trong, ngoài Trường, bảo vệ môi trường và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

8. Thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của Trường.

9. Người học theo chế độ cử tuyển, phải chấp hành sự điều động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cử đi học; nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo theo quy định của pháp luật.

Điều 30. Học sinh có những quyền hạn sau:

096829
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: 84-3845 6684

1. Được Trường tôn trọng, đối xử bình đẳng và được cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về học tập, nghiên cứu và rèn luyện.

2. Được bảo đảm các chế độ học tập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Được tham gia các hoạt động đoàn thể, tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật.

4. Được sử dụng trang thiết bị, đồ dùng học tập và các phương tiện khác để phục vụ học tập, nghiên cứu, nâng cao kiến thức kỹ năng hoạt động nghề nghiệp, văn hóa, thể dục, thể thao theo quy chế của Trường.

5. Trực tiếp hoặc thông qua tổ chức, đoàn thể đang sinh hoạt để kiến nghị đóng góp với Trường về công tác đào tạo, xây dựng Trường và bảo vệ quyền lợi ích chính đáng của học sinh, tập thể học sinh.

6. Được hưởng các quyền lợi về vật chất và tinh thần theo chính sách, chế độ của Nhà nước đối với học sinh; được hưởng các quyền lợi về thành quả đóng góp về nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất, dịch vụ, sản xuất theo quy định của pháp luật.

7. Được nhận bằng ngay sau khi tốt nghiệp.

Điều 31. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử và trang phục của học sinh

1. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử phải có văn hóa, phù hợp với đạo đức và lối sống của lứa tuổi học sinh trong Trường.

2. Trang phục của học sinh phải sạch sẽ, gọn gàng, giản dị thích hợp với lứa tuổi, thuận tiện cho việc học tập và sinh hoạt ở trong Trường.

Điều 32. Các hành vi bị cấm đối với học sinh của Trường

1. Vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giáo viên, cán bộ, nhân viên và học sinh của Trường.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra và thi.

3. Đánh bạc, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy, vũ khí, chất nổ, chất gây cháy, các loại chất độc hại, lưu hành văn hóa phẩm đồi trụy.

4. Đánh nhau, gây rối làm mất trật tự trong và ngoài Trường.

5. Hút thuốc, uống rượu, bia trong Trường.

Điều 33. Khen thưởng và kỷ luật

1. Học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện được Trường và các cấp quản lý giáo dục khen thưởng theo các hình thức sau:

a) Khen trước lớp, trước Trường;

b) Tặng danh hiệu và nhận phần thưởng học sinh tiên tiến, học sinh giỏi;

c) Cấp chứng nhận, bằng khen nếu đoạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi;

d) Các hình thức khen thưởng khác.

2. Học sinh phạm khuyết điểm trong quá trình học tập và rèn luyện

phải chịu các hình thức kỷ luật sau đây:

- a) Phê bình trước lớp, trước Trường;
- b) Khiển trách thông báo với gia đình;
- c) Cảnh cáo ghi học bạ;
- d) Đình chỉ học tập có thời hạn;
- đ) Buộc thôi học.

Chương VII

TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

Điều 34. Tài sản của Trường được Nhà nước và Bộ Công nghiệp giao:

Trụ sở chính của Trường nằm trong khuôn viên tại số 202, đường Trần Nguyên Hãn, thị xã Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, bao gồm: Đất đai khu hành chính, khu sân trường, khu hoạt động thể dục, thể thao, luyện tập quân sự; khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước, khu để xe, cơ sở phục vụ ngoài Trường, khu ký túc xá, các cơ sở phục vụ, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh ngoài Trường các vật kiến trúc và toàn bộ cơ sở hạ tầng nằm trong khu vực đất quy hoạch theo luận chứng kinh tế - kỹ thuật được Bộ Công nghiệp phê duyệt. Trường có trách nhiệm:

1. Bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản đúng mục đích, có hiệu quả trong các lĩnh vực hoạt động của Trường.
2. Hàng năm tổ chức kiểm kê, đánh giá lại tài sản của Trường.
3. Toàn bộ tài sản phải được thống kê

đầy đủ và ghi sổ sách theo quy định của Nhà nước.

Điều 35. Việc thanh lý chuyển nhượng và điều động tài sản của Trường phải tuân theo các quy định của Nhà nước.

Điều 36. Các nguồn tài chính bảo đảm cho hoạt động của Trường

1. Nguồn kinh phí sự nghiệp đào tạo do Nhà nước cấp bao gồm: tiền lương, chi phí bộ máy, chi sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, các dự án đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp cơ sở và chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực được Nhà nước giao.

2. Nguồn thu học phí, lệ phí theo quy định của Nhà nước.

3. Nguồn thu từ kết quả hợp tác đào tạo, sản xuất thực nghiệm, sản xuất - kinh doanh, dịch vụ, nghiên cứu, thực nghiệm khoa học - công nghệ.

4. Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật, bao gồm: tài trợ, viện trợ, ủng hộ, quà tặng, vốn góp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định hiện hành để đầu tư mở rộng, phát triển Trường.

5. Nguồn vay tín dụng, huy động vốn trong cán bộ công nhân viên theo quy định của pháp luật.

6. Vốn tự bổ sung do hoạt động của Trường sau khi làm xong nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Điều 37. Nội dung chi của Trường.

1. Chi hoạt động thường xuyên theo

chức năng, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, bao gồm:

a) Chi cho người lao động, bao gồm: Tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp lương, các khoản trích bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, chế độ đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo viên, cán bộ công nhân viên, kinh phí hoạt động công đoàn theo quy định;

b) Chi quản lý hành chính, bao gồm: Vật tư văn phòng, dịch vụ hành chính, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị;

c) Chi hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học của giáo viên, cán bộ công nhân viên và người học;

d) Chi mua sắm tài sản, sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất, tài sản cố định.

2. Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ và thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước về nộp thuế, trích khấu hao tài sản cố định.

3. Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, cấp Bộ, cấp Nhà nước; Chương trình mục tiêu quốc gia; chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài theo quy định.

4. Chi thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ quy định của Nhà nước.

5. Chi đầu tư phát triển, bao gồm: Chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản cố định, trang thiết bị, chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của Nhà nước.

6. Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

7. Chi trả vốn vay, vốn góp.

8. Các khoản chi khác.

Điều 38. Quản lý tài chính

Trường thực hiện quản lý tài chính theo quy định của Nhà nước về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu như sau:

1. Quản lý tài chính được giao và sử dụng theo quy định của Nhà nước.

2. Quản lý vốn vay tín dụng, Ngân hàng, Quỹ hỗ trợ phát triển và các quỹ khác để mở rộng và nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, tổ chức sản xuất, cung ứng dịch vụ và chịu trách nhiệm trả nợ vốn vay.

3. Được trích lập và chủ động sử dụng các quỹ: Dự phòng ổn định thu nhập, khen thưởng, phúc lợi và phát triển hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Các đơn vị trực thuộc Trường hoạt động có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng phải báo cáo tài chính định kỳ với Trường theo quy định của pháp luật. Các đơn vị trực thuộc Trường không có tư cách pháp nhân riêng phải thực hiện quản lý tài chính thông qua Phòng Tài chính - Kế toán của Trường.

5. Mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để phản ánh các khoản kinh phí thuộc Ngân sách Nhà nước và nguồn thu sự nghiệp; mở tài khoản tiền gửi tại ngân

hàng để phản ánh các khoản kinh phí thuộc nguồn thu hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ của Trường; thực hiện nghĩa vụ với ngân hàng và được hưởng các quyền lợi về miễn giảm thuế đối với các hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ có thu.

6. Lập dự toán thu, chi tài chính hàng năm báo cáo Bộ Công nghiệp, Kho bạc Nhà nước nơi Trường mở tài khoản. Đối với các khoản thu, chi thuộc Ngân sách Nhà nước phải được thể hiện trong tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định hiện hành. Kinh phí từ Ngân sách Nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên và các khoản thu sự nghiệp nếu chưa chi hết trong năm thì được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

7. Tổ chức công tác kế toán, thống kê, báo cáo tài chính và thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện chế độ kiểm toán làm cơ sở đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý vốn, tài sản của Trường; chịu sự thanh tra, kiểm tra của Bộ Công nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

Chương VIII

MỐI QUAN HỆ CỦA TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 39. Trường chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ Công nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước theo lĩnh vực thuộc chức năng đã được pháp luật quy định, như sau:

1. Chấp hành pháp luật, thực hiện các quy định của Nhà nước và của Bộ Công nghiệp có liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của Trường.

2. Chấp hành các chế độ tài chính, tín dụng, thuế, thu lợi nhuận, các chế độ kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.

3. Tuân thủ các quy định của Nhà nước, Bộ Công nghiệp về công tác tổ chức, cán bộ, bao gồm: Thành lập, chia tách, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể; phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Trường; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng kỷ luật Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

4. Thực hiện các quy định của Nhà nước về quan hệ đối ngoại.

5. Thực hiện các quyền lợi và nghĩa vụ đối với giáo viên, cán bộ công nhân viên và người lao động trong Trường theo quy định của pháp luật.

Điều 40. Mối quan hệ của Hiệu trưởng Trường:

1. Đối với Cấp ủy Đảng cơ sở của Trường thực hiện theo Quy định số 97/QĐ-TW ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Đối với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở là mối quan hệ phối hợp, giải quyết những vấn đề liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Công đoàn; nghĩa vụ, quyền lợi của đoàn viên theo Luật Công đoàn năm 1990.

3. Đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tạo điều kiện làm việc, cung cấp thông tin cần thiết để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ và quyền lợi theo quy định trong Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Điều 41. Trường chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân nơi Trường đặt trụ sở.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 42. Các đơn vị trực thuộc, giáo viên, cán bộ, công nhân viên, học sinh Trường Trung học Kỹ thuật Công nghiệp có trách nhiệm thực hiện Điều lệ này.

Điều 43. Căn cứ các quy định trong Điều lệ của Trường, Hiệu trưởng có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn từng bộ phận trong cơ cấu tổ chức của Trường phù hợp quy mô theo từng giai đoạn phát triển.

Điều 44. Trên cơ sở đề nghị của Hiệu trưởng, Bộ Công nghiệp xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Điều lệ của Trường./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Thúy

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số 10/2005/QĐ-BGTVT ngày 12/01/2005 bổ sung “Quy chế quản lý sát hạch cấp Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ” ban hành kèm theo Quyết định số 4352/2001/QĐ-BGTVT ngày 18 tháng 12 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị quyết số 13/2002/NQ-CP ngày 19/11/2002 của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế gia tăng và tiến tới giảm dần tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị định số 15/2003/NĐ-CP ngày 19/02/2003 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy